TOÀ ÁN NHÂN DÂN **Q.THANH KHÊ - TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **02**/2018/QĐDS - ST
Ngày: 02.02.2018
V/v: *"Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự"*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, TP ĐÀ NẴNG

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ toạ phiên họp: Ông **Phan Vĩnh Chuyển -** Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà **Phạm Thị Thu Ba -** Thư ký Tòa án quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên họp: Ông **Lê Thanh Tráng -** Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 12/2018/TLST-DS ngày 17 tháng 01 năm 2018 về việc yêu cầu: *"Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự"* theo Quyết định mở phiên họp số:12/2018/QĐPH-ST ngày 25 tháng 01 năm 2018.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Trương Thị T, sinh năm: 1959; Trú tại: Số nhà 62 đường N, tổ 148, phường T, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng. Có mặt.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm: 1982. Trú tại: Tổ 03, thôn 2, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam.Có mặt.

- Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm: 1986. Trú tại: xã C, huyện H, thành phố Hải Phòng. Có mặt.

- Chị **Nguyễn Thị L**, sinh năm: 1991. Trú tại: Số nhà 62 đường N, tổ 148, phường T, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng. Có mặt.

- Anh **Nguyễn Văn L**, sinh năm: 1995. Trú tại: Số nhà 62 đường N, tổ 148, phường T, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng. Có mặt.

- Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm: 1993. Trú tai: Số nhà 62 đường N, tổ 148, phường T, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng. Có mặt.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Yêu cầu Tòa án tuyên bố ông **Nguyễn Văn** H, sinh năm: 1956, trú tại: Số nhà 62 đường N, tổ 148, phường T, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng là một người mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng nhận định:

Bà Trương Thị T và ông Nguyễn Văn H là vợ chồng, trong quá trình chung sống ông bà có 05 người con chung gồm Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị L, nguyễn Văn L và Nguyễn Văn Hhiện các con đều đã trưởng thành.

Tháng 6 năm 2014 ông H bị tai biến mạch máu não do bị cao huyết áp, được gia đình đưa đi cấp cứu và điều trị tại bệnh viện và được chẩn đoán "Tăng huyết áp, nhồi máu não, liệt $^{1/2}$ người trái", ra viện một thời gian ông tiếp tục điều trị lần 2 và cũng được chẩn đoán "Cao huyết áp vô căn/ tai biến mạch máu não cũ", ra viện ông về nhà không nói được, không tự đi lại được, tuy nhiên vẫn còn nhận biết được người thân. Đến năm 2016, tiếp tục bị tai biến mạch máu não lần 2, từ đó cho đến nay bệnh tiến triển ngày càng nặng hơn không còn nhận biết gì cả.

Tại phiên họp bà T và các con đều xác định ông H không còn khả năng nhận thức về hành vi. Vì vậy, tất cả đều có yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1956 là một người mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật.

Xét yêu cầu nêu trên của các đương sự thì thấy: Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số: 77/KLGĐTC ngày 24 tháng 01 năm 218 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Miền trung kết luận tại thời điểm hiện tại của ông H:

Về mặt y học: Mất trí trong bệnh mạch máu não (F01),

Về năng lực hành vi dân sự: Mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự.

Vì lẽ trên, xét thấy yêu cầu của các đương sự về việc tuyên bố ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1956 là một người mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ phù hợp với khoản 1 Điều 22 BLDS năm 2015, nên cần được chấp nhận như đề nghị của đại diện VKS nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia tại phiên họp.

Do ông Nguyễn Văn H là một người mất năng lực hành vi dân sự, nên việc xác lập, thực hiện quan hệ dân sự liên quan đến quyền nhân thân của ông Nguyễn Văn H theo quy định tại Điều 25 BLDS năm 2015 do bà Trương Thị T vợ ông H làm người giám hộ đương nhiên đại diện theo pháp luật được quy định tại khoản 1 Điều 53 và điểm b Điều 57 BLDS năm 2015 để thực hiện các nghĩa vụ về giao dịch dân sự do luật định.

Lệ phí giải quyết việc dân sự: 300.000đ lẽ ra bà Trương Thị T phải chịu. Tuy nhiên, do bà T thuộc diện hộ nghèo được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và

lệ phí Tòa án, do vậy, căn cứ điểm f khoản 1 Điều 11Nghị quyết nêu trên bà T không phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật nên bà T được hoàn trả lại số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 7982 ngày 17/01/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Chi phí liên quan đến quá trình trưng cầu giám định đối với ông Nguyễn Văn H, bà Trương Thị T tự nguyện chịu (đã nộp và đã chi).

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 376, 377, 378, 371, 372 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ các Điều 22, 25 và khoản 1 Điều 53, điểm c khoản 1 Điều 57 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ điểm f khoản 1 Điều 11 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Trương Thị Thạnh về việc *" **Ttuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự**"*.

1. Tuyên bố: Ông **Nguyễn Văn H,** sinh năm: 1956, trú tại: Số nhà 62 đường N, tổ 148, phường T, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng là *"Một người mất năng lực hành vi dân sự"*.

2. Bà Trương Thị T là người đại diện theo pháp luật cho ông Nguyễn Văn H được thực hiện các quyền và nghĩa vụ về các giao dịch dân sự theo quy định của pháp luật.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự bà Trương Thị T không phải chịu theo quy định của pháp luật.

4. Hoàn trả lại cho bà Trương Thị T số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 7982 ngày 17/01/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. (Do bà Trương Thị T thuộc diện hộ nghèo, được miễn tiền tạm ứng lệ phí theo quy định pháp luật).

4. Đương sự được quyền kháng cáo Quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định và Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận;
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Thanh Khê;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q. Thanh khê;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký